

2 HƯỚNG DẪN DẠY HỌC DẠNG BÀI GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG

Giáo dục kĩ năng sống là rèn luyện kĩ năng vận dụng những tri thức, kinh nghiệm và những cách thức hành động đúng đắn để thực hiện có hiệu quả hành động đó trong những điều kiện khác nhau của cuộc sống. Ở tiểu học, giáo dục kĩ năng sống bước đầu trang bị cho trẻ những kĩ năng cần thiết, phù hợp với lứa tuổi; hình thành những hành vi, thói quen lành mạnh, loại bỏ những hành vi, thói quen tiêu cực. Đó là kĩ năng tự phục vụ bản thân, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng quản lí cảm xúc, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng nhận thức, quản lí bản thân, kĩ năng tự bảo vệ bản thân. Trong chương trình Đạo đức cấp Tiểu học mới, nội dung giáo dục kĩ năng sống chiếm bình quân 24%, riêng lớp 1 chiếm 30% nội dung chương trình. Các nội dung khái quát gồm:



Nội dung	Chủ đề lớp 1	Chủ đề lớp 2	Chủ đề lớp 3	Chủ đề lớp 4	Chủ đề lớp 5
Kĩ năng nhận thức, quản lí bản thân	Tự chăm sóc bản thân	Thể hiện cảm xúc bản thân	Khám phá bản thân	Thiết lập và duy trì quan hệ bạn bè	Lập kế hoạch cá nhân
Kĩ năng tự bảo vệ	Phòng, tránh tai nạn, thương tích	Tìm kiếm sự hỗ trợ	Xử lý bất hoà với bạn bè		Phòng, tránh xâm hại

Để dạy học dạng bài giáo dục kĩ năng sống đạt hiệu quả, GV cần:

- ♦ *Thứ nhất, chuẩn bị tốt các phương tiện, đồ dùng dạy học để HS thực hành.*
Ví dụ, khi dạy bài “Em giữ sạch răng miệng”, GV cần chuẩn bị:
 - + SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;
 - + Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười – mặt mếu, thẻ đúng – sai, âm nhạc (bài hát “Anh Tí sún” – sáng tác: Hùng Lân),... gắn với bài học;
 - + Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng powerpoint,... (nếu có điều kiện).
 - + Ngoài ra, GV có thể sưu tầm video hướng dẫn cách chải răng; chuẩn bị cốc, bàn chải, chậu,... yêu cầu HS chuẩn bị bàn chải, cốc để thực hành chải răng ngay trên lớp.
- ♦ *Thứ hai, dùng tình huống, câu chuyện, việc làm,... cụ thể, sát thực để minh họa cho các bài kĩ năng.*

Ở hoạt động Khám phá của bài “Em giữ sạch răng miệng”, khi hướng dẫn HS khám phá lợi ích của việc giữ vệ sinh răng miệng, GV nên tập trung vào những việc làm giúp các em giữ vệ sinh răng miệng thông qua việc khai thác bốn bức tranh với các câu hỏi:

- 1/ Bạn nào đã biết giữ vệ sinh răng miệng?
- 2/ Vì sao em cần giữ vệ sinh răng miệng?
- 3/ Không biết giữ vệ sinh răng miệng có thể dẫn đến hậu quả gì?

Sau khi HS quan sát tranh và đưa ra câu trả lời, GV nên kết luận để giúp các em hiểu ý nghĩa của việc giữ vệ sinh răng miệng và hậu quả của việc không giữ vệ sinh răng miệng: Giữ vệ sinh răng miệng giúp em có hơi thở thơm tho và nụ cười xinh; Không giữ vệ sinh răng miệng có thể khiến răng bị sâu, bị đau.

Hay ở hoạt động Luyện tập của bài “Em giữ sạch răng miệng”, GV gợi mở những việc làm cụ thể để giữ vệ sinh răng miệng: đánh răng khi thức dậy, đánh răng trước khi đi ngủ, dùng chỉ nha khoa làm sạch kẽ răng, súc miệng nước muối, không ăn kẹo bánh trước khi đi ngủ,... nhằm giúp HS biết được những việc làm đúng để giữ vệ sinh răng miệng.

- ◆ *Thứ ba, dạy quy trình cụ thể để thực hiện một kỹ năng và cho HS tập theo quy trình đó.* Ví dụ: quy trình rửa tay khi dạy bài “Em giữ sạch đôi tay”, quy trình đánh răng khi dạy bài “Em giữ sạch răng miệng”.

Đối với quy trình rửa tay, GV nêu các bước và làm mẫu để HS quan sát và tập làm theo. Rửa tay đúng cách gồm các bước: 1/ Làm ướt lòng bàn tay bằng nước; 2/ Xoa xà phòng vào hai lòng bàn tay; 3/ Chà hai lòng bàn tay vào nhau, miết các ngón tay vào kẽ ngón tay; 4/ Chà từng ngón tay vào lòng bàn tay; 5/ Rửa tay sạch dưới vòi nước; 6/ Làm khô tay bằng khăn sạch.

Với quy trình chải răng, GV cũng hướng dẫn HS thực hiện theo các bước sau: 1/ Chuẩn bị bàn chải và kem đánh răng; 2/ Lấy kem đánh răng ra bàn chải; 3/ Lấy nước; 4/ Sử dụng bàn chải để vệ sinh mặt trong, mặt ngoài, mặt nhai của răng; 5/ Súc miệng bằng nước sạch; 6/ Vệ sinh bàn chải đánh răng và cất đúng nơi quy định.

Thực hiện đúng các bước rửa tay, chải răng sẽ giúp các em giữ vệ sinh đôi tay và giữ vệ sinh răng miệng.

- ◆ *Thứ tư, tăng cường các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực:* Phương pháp thảo luận nhóm, đóng vai, trò chơi, giải quyết vấn đề,... Kỹ thuật khán giả trải bàn, bản đồ tư duy, trình bày một phút,... hoặc có thể cho HS chia sẻ nhằm khai thác những trải nghiệm của HS.

Ví dụ, khi hướng dẫn HS chia sẻ cùng bạn cách em giữ vệ sinh răng miệng, GV có thể cho HS chia sẻ về cách giữ vệ sinh răng miệng của mình. Tuỳ thuộc vào thời gian, điều kiện thực tế của lớp học, GV có thể mời một số HS chia sẻ và đề nghị các bạn trong lớp nhận xét, góp ý để đưa ra các biện pháp giữ sạch răng miệng.



- Ngoài bốn yêu cầu chính cần lưu ý khi dạy bài kĩ năng sống, GV nên thiết lập mối quan hệ gần gũi, thân thiện giữa GV và HS, HS và HS trong lớp học. Đặc biệt, từ việc giáo dục kĩ năng, GV cần hướng tới giáo dục giá trị sống cho HS.

Lưu ý:

- 1/ Việc dạy kĩ năng sống chỉ thực sự có hiệu quả khi HS được rèn luyện thường xuyên và mang tính hệ thống. Vì vậy, ngoài những chủ đề giáo dục kĩ năng sống trong chương trình, GV cần tích hợp giáo dục kĩ năng sống trong các bài giáo dục đạo đức, trong các môn học khác đặc biệt là trong Hoạt động trải nghiệm.
- 2/ Tạo cơ hội cho HS luôn được thực hành và có cơ hội để thực hành thông qua các hoạt động.
- 3/ Cần chủ động, linh hoạt trong việc áp dụng, tổ chức các hoạt động đã được gợi ý trong SGV. GV có thể điều chỉnh câu chữ, ngôn từ, cách thiết kế các hoạt động sao cho phù hợp nhất với đặc điểm tâm – sinh lí của HS lớp mình dạy cũng như các điều kiện thực tế của lớp học.
- 4/ Cần phối hợp với các lực lượng giáo dục (gia đình, nhà trường và xã hội) trong giáo dục kĩ năng sống cho HS.